TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2020/HS-PT
Ngày: 09 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: Ông Phạm Lâm Đồng

Bà Trương Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2020/TLPT- HS ngày 24/8/2020, đối với bị cáo Phan Minh H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 104/2020/HS-ST, ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Minh H, sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: phường X, quận N, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Y sĩ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Minh T và bà Nguyễn Thị Thu L; Anh chị em ruột: có 01 người em; Vợ: Trần Lê Diễm T1.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2020, tạm giam từ ngày 23/3/2020 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Minh H cùng vợ thuê phòng trọ số 05, chị Phan Thị Thảo D thuê nhà trọ số 02 thuộc nhà trọ số phường X, quận N. H và chị D không quen biết nhau, H quan sát thấy chị D sống tại phòng trọ số 02 nên để ý đến chị D. Đến

khoảng cuối tháng 02/2020, do tính hiệu đường truyền Internet của phòng trọ không ổn định, H sử dụng cây thang sắt của nhà trọ để sẵn tại đường nội bộ giữa phòng số 04 và phòng số 05 bắt lên vách phòng trọ định sửa thiết bị truyền mạng Internet. Lúc này, H quan sát thấy chị D đang ở phòng trọ số 02 từ trong phòng tắm bước ra không mặc quần áo, H sử dụng điện thoại di động Iphone 11 Promax của mình để ở khe hở lam gió phòng trọ của chị D quay 01 đoạn video clip có thời lượng khoảng 01 phút 27 giây và chụp liên tục hơn 50 tấm ảnh lúc chị D không mặc quần áo và đang mặc quần áo. Ngày 01/3/2020, H gửi cho chị D tờ giấy có nội dung "trên ngực em có mục gì vậy? Không kết bạn thì thôi nhé em, em làm ở PNJ hả em". Thấy chị D không phản ứng gì, nên ngày 02/3/2020 H tiếp tục gửi thêm cho chị D 01 mẩu giấy có nội dung "Zalo 0907901802. Gửi hình em cho em xem". Khi chị D truy cập vào trang mạng xã hội Zalo kết bạn với H, H sử dụng tài khoản mang tên " Fc" để nhắn tin liên hệ với chị D, qua tin nhắn cho chị D biết H đang lưu giữ những hình ảnh và đoạn video clip nhạy cảm của chị D. Để xác nhận, H đã gửi qua tài khoản Zalo tên "D" một tấm ảnh chị D không mặc quần áo cho chị D xem và ra điều kiện nếu chị D đồng ý cho H quan hệ sinh lý thì H sẽ xóa hết hình ảnh, nhưng chị D không đồng ý. Đến ngày 08/3/2020 H tiếp tục gửi cho chị D một mẩu giấy có nội dung yêu cầu chị D lựa chọn nếu đồng ý cho H quan hệ sinh lý, H sẽ xóa hết hình ảnh, còn không đồng ý H sẽ tung ảnh lên mạng. Sau khi gửi mẫu giấy xong H tiếp tục gửi tin nhắn và nhiều hình ảnh nhạy cảm của chị D mục đích để đe dọa chị D. Tuy nhiên, chị D tiếp tục từ chối và đề nghị H cho chuộc lại hình ảnh, H đồng ý để chị D chuộc lại số hình với số tiền 10.000.000đồng và thỏa thuận, thời gian và địa điểm giao nhận tiền. Vào khoảng 15 giờ 35 phút ngày 13/3/2020 chị D đến phòng PC 02 Công an thành phố Cần Thơ trình báo vụ việc.

Đến khoảng 18 giờ ngày 13/3/2020 H hẹn chị D đến quán cà phê phường X, quận N để giao tiền như thỏa thuận. Khi H lấy số tiền 10.000.000đồng bỏ vào túi quần đang mặc thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang cùng tang vật, thu giữ:

- Tiền: 11.320.000đồng.

- 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max (đã được niêm phong).

- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh H.

- 01 xe mô tô Attila biển số 94F1-07684.

- 01 giấy đăng ký xe 95B1-53367 mang tên Nguyễn Văn Đ.

Quá trình điều tra Phan Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối với xe mô tô Attila biển số 94F1- 07684 qua xác minh do chị Trần Lê Diễm T1 là chủ sở hữu xe. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội thì chị T không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận N đã trả lại cho chị Trần Lê Diễm T xe mô tô Attila 94F1 – 07684; trả lại cho chị Phan Thị Thảo D số tiền 10.000.000đồng, chị Phan Thị Thảo D đã nhận lại đủ tiền và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản án số 104/2020/HSST ngày 16/7/2020,

Tòa án nhân dân quận N đã căn cứ khoản 1 Điều 170; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo Phan Minh H phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Xử phạt: bị cáo Phan Minh H 01 năm 3 tháng tù (một năm ba tháng).

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 13/3/2020).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định phần xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Không đồng ý với Bản án sơ thẩm, ngày 23 tháng 7 năm 2020 bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo với lý do bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhận định Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội cưỡng đoạt tài sản là đúng người, đúng tội. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra bị cáo khai báo rất thành khẩn, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm cho một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo làm đơn kháng cáo đúng quy định về hình thức và thời hạn nên yêu cầu kháng cáo của bị cáo được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối chiếu các chứng cứ thấy rằng quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của pháp luật. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận bị cáo đã lén lút chụp ảnh, quay clip nhạy cảm của của người bị hại rồi dùng những hình ảnh này gửi tin nhắn uy hiếp tinh thần người bị hại nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Tòa cấp sơ thẩm khi lượng hình đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi, vận dụng pháp luật đúng quy định. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ, phúc thẩm đều khai báo rất thành khẩn, tài sản đã được thu hồi ngay trả lại cho bị hại; người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo có phần nghiêm khắc nên cân nhắc xem xét

giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và qua đó cũng thể hiện được chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét lại.

[5] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Minh H; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 104/2020/HSST ngày 16/7/2020, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

Áp dụng: khoản 1 Điều 170; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Minh H phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Phan Minh H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 13/3/2020).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận N;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Vân